UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚC THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2953 /QĐ-UBND	*Phúc Thọ, ngày 25 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, phục hồi môi trường ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC THỌ

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 ngày 23 tháng 4 năm 2026; Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025; Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025; Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 193/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2026 quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 220/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2023 quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc, bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng; số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 về quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: số 32/2026/TT-BXD ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số

37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc ban hành định mức xây dựng.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 28/2023/TT-BTC ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng; số 64/2025/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 về việc quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân;

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: số 61/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc phân cấp và quy định thẩm quyền quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 128/2026/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2026 Ban hành quy định về phân cấp một số nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng, giao thông trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của Sở Xây dựng Hà Nội: số 3461/QĐ-SXD ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc công bố giá nhân công xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 3562/QĐ-SXD ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 14502/SXD-KTXD ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội về việc cập nhật, triển khai thực hiện các Thông tư của Bộ Xây dựng có hiệu lực từ ngày 01/7/2026;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Phúc Thọ về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Quyết định số 1376/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của UBND xã Phúc Thọ Phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án: Cải tạo, phục hồi môi trường ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 650/KT ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Phòng Kinh tế;

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng xã Phúc Thọ tại công văn số 397/BQLDA ngày 08 tháng 9 năm 2026 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án: Cải tạo, phục hồi môi trường ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Cải tạo, phục hồi môi trường ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, phục hồi môi trường ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: dự án nhóm C; công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV, thời hạn sử dụng của công trình chính tối thiểu 25 năm.

3. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án: xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phúc Thọ.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư – Hạ tầng xã Phúc Thọ.

6. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty Cổ phần kỹ thuật xây dựng Kinh Bắc.

7. Mục tiêu dự án: Cải tạo, phục hồi môi trường các ao, hồ khu vực Trạch Mỹ Lộc nhằm cải thiện vệ sinh môi trường, chỉnh trang cảnh quan; tạo không gian sinh hoạt cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân, hoàn thiện hạ tầng nông thôn và bảo vệ môi trường trên địa bàn xã.

8. Quy mô đầu tư xây dựng:

* Quy mô đầu tư gồm: Cải tạo 04 ao, hồ kết hợp sân chơi với tổng diện tích nghiên cứu khoảng 12.932 m², gồm các hạng mục sau:

- Ao Đình (thôn Tuy Lộc).

+ Diện tích cải tạo khoảng 1.457 m².

+ Các hạng mục đầu tư gồm: nạo vét bùn, xây mới kè đá, cầu ao, lan can đá, vỉa hè, đường dạo, kè gạch, tường chắn, hệ thống chiếu sáng và cây xanh.

- Ao Đình (thôn Thuần Mỹ).

+ Diện tích cải tạo khoảng 1.191 m².

+ Các hạng mục đầu tư gồm: nạo vét bùn, cầu ao, lan can đá, vỉa hè, đường dạo, tường rào, hệ thống chiếu sáng và cây xanh.

- Hồ Thuần Mỹ (thôn Thuần Mỹ).

+ Diện tích cải tạo khoảng 9.865 m².

+ Các hạng mục đầu tư gồm: nạo vét bùn, cải tạo kè đá quanh hồ, cầu hồ, lan can đá, vỉa hè, đường dạo, đường giao thông, hệ thống chiếu sáng và cây xanh.

- Ao Đình (thôn Mỹ Giang).

+ Diện tích cải tạo khoảng 419 m².

+ Các hạng mục đầu tư gồm: nạo vét bùn, xây mới kè đá, cầu ao, lan can đá, vỉa hè, đường dạo, hệ thống chiếu sáng và cây xanh.

(Chi tiết theo hồ sơ thiết kế được Phòng Kinh tế thẩm định tại Văn bản số 650/KT ngày 24 tháng 9 năm 2026)

9. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật tiêu chuẩn áp dụng: Áp dụng các tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 18.100.000.000 đồng (Bằng chữ: *Mười tám tỷ một trăm triệu đồng chẵn*), trong đó giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư:

- Chi phí xây dựng:	14.379.446.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	329.477.000	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	952.698.000	đồng
- Chi phí khác:	152.264.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	2.286.115.000	đồng

11. Thời gian thực hiện dự án: năm 2026-2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Ngân sách xã Phúc Thọ.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: không.

15. Các nội dung khác: Tổng mức đầu tư được duyệt là chi phí tối đa chủ đầu tư được phép sử dụng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật (không sử dụng để thanh toán, quyết toán với nhà thầu). Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức rà soát khối lượng, cập nhật định mức, đơn giá, chế độ, chính sách hiện hành; lập, thẩm định và phê duyệt dự toán các gói thầu theo đúng quy định trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ trình phê duyệt.

- Tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành trong việc lựa chọn các nhà thầu.

- Tổ chức quản lý, thực hiện dự án theo các quy định hiện hành của nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng; sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo chất lượng công trình, vệ sinh môi trường, đáp ứng tiến độ được phê duyệt.

- Trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu tại bước thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm rà soát khối lượng theo thiết kế; cập nhật định mức, đơn giá, chế độ chính sách; tổ chức thẩm định và phê duyệt dự toán các gói thầu theo đúng quy định trước khi triển khai lựa chọn nhà thầu.

2. Các phòng quản lý nhà nước thuộc UBND xã: căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của Chính phủ và của Thành phố.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư - Hạ tầng xã Phúc Thọ; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND xã (để b/c);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Hưng